



ĐỀ THI THỬ GIỮA HỌC KÌ 1

Họ tên:

Sau trận mưa rào

Một giờ sau cơn dông, người ta hầu như không nhận thấy trời hè vừa ử dột. Mùa hè, mặt đất cũng chóng khô như đôi má em bé.

Không gì đẹp bằng cây lá vừa tắm mưa xong, đang được mặt trời lau ráo, lúc ấy trông nó vừa tươi mát, vừa ẩm áp... Khóm cây, luồng cảnh trao đổi hương thơm và tia sáng. Trong tán lá, mấy cây sung và chích choè huyền ảo, chim sẻ tung hoành, gõ kiến leo dọc thân cây dẻ, mổ lách cách trên vỏ. Hoa cẩm chướng có mùi thơm nồng nồng. Ánh sáng mạ vàng những đoá hoa kim hương, vô số bướm chập chờn trông như những tia sáng lấp loè của đoá đèn hoa ấy.

Cây cỏ vừa tắm gội xong, trăm thức nhưng gấm, bạc, vàng bày lên trên cánh hoa không một tí bụi. Thật là giàu sang mà cũng thật là trinh bạch. Cảnh vườn là cảnh vắng lặng dung hoà với nghìn thứ âm nhạc, có chim gù, có ong vo ve, có gió hồi hộp dưới lá.

1. Mùa hè, sau trận mưa rào, mặt đất được so sánh với gì?

- a. Đôi mắt của em bé. b. Đôi má của em bé. c. Mái tóc của em bé.

2. Trong bức tranh thiên nhiên (sau trận mưa rào) này em thấy cái đẹp nào nổi bật nhất?

- a. Cây lá b. Chim chóc c. Bầu trời

3. Dòng nào nêu đầy đủ những âm thanh trong khu vườn sau trận mưa rào?(M3)

- a. Tiếng chim gù, tiếng ong vo ve. b. Tiếng gió hồi hộp dưới lá.
c. Tiếng chim gù, tiếng ong vo ve và tiếng gió hồi hộp dưới lá.

4. Bài văn miêu tả cảnh gì ?

5. Trong bài có mấy hình ảnh so sánh?

- a. Một hình ảnh. b. Hai hình ảnh. c. Ba hình ảnh.

6. Từ nào có thể thay thế từ “huyền ảo” trong câu sau : “Trong tán lá, mấy cây sung và chích choè huyền ảo, chim sẻ tung hoành, gõ kiến leo dọc thân cây dẻ, mổ lách cách trên vỏ”

- a. ồn ào b. riu rít c. lộn xộn

7. Tìm từ trái nghĩa thích hợp điền vào chỗ trống trong các câu thành ngữ, tục ngữ sau:

a) Chân đá b) nhà ngõ

8. Đặt câu để phân biệt từ đồng âm “ bàn ”

bàn 1:

bàn 2:

9. Trong câu nào dưới đây có từ “rừng” được dùng với nghĩa gốc ?

- a. Ngày 20 tháng 11, sân trường như một **rừng** hoa .
- b. Cả **rừng** người đổ xô về dự mít tinh ở quảng trường tỉnh.
- c. Chiến khu B nằm sâu trong **rừng**.

10. Xác định trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ trong các câu sau:

Mùa hè, mặt đất cũng chóng khô như đôi má em bé.

Trạng ngữ:

Chủ ngữ:

Vị ngữ:

Người tù binh ngồi ngầy ra, rồi bỗng chảy nước mắt.

Chủ ngữ:

Vị ngữ:

11. a) Dòng câu nào dưới đây có các từ gạch chân là từ đồng âm.

- A. Em đi bộ đến trường. / Mùa hè, em được đi du lịch.
- B. Tại sao nước lại đóng băng? / Sao trên trời có khi mờ khi tỏ.
- C. Ngọn núi cao ngất trời. / Kết quả học tập cao hơn trước.

12. Từ đồng nghĩa với từ “chăm chỉ” là

A. siêng năng

B. Lười biếng

C. Ngoan ngoãn

D. chây lười

13. Điền vào chỗ trống cặp từ trái nghĩa để hoàn chỉnh các câu thành ngữ, tục ngữ sau:

a. Kính nhường b. Tuổi chí

14. Từ “cầm” trong câu nào dưới đây được dùng với nghĩa gốc?

- A. Lần này, vị tướng lại **cầm** binh ra trận.
- B. Người lính da đen không dám **cầm** lấy cuốn sổ.
- C. Nếu chị đi buôn bán chuyến này thì **cầm** chắc lãi to.
- D. Chứng kiến hoàn cảnh cậu bé, tôi không **cầm** được nước mắt.

15. “Nhà ông bà em nằm ở chân núi”. Từ chân trong câu sau là nghĩa :

- A. Nghĩa gốc
- B. Nghĩa chuyển

16: Dòng nào dưới đây gồm các từ trái nghĩa với từ “chiến tranh”?

- A. Bình thản, bình yên, xung đột
- B. Lặng yên, thanh thản, thanh bình
- C. Bình yên, thanh bình, thái bình
- D. Bình yên, bình thản, mâu thuẫn

17 Từ nào dưới đây đồng nghĩa với từ “ước mơ”?

- A. mơ tưởng
- B. mong ước
- C. ảo tưởng
- D. hoang tưởng

18 Từ “nắm” trong câu nào dưới đây được dùng với nghĩa gốc?

- A. Trước khi qua đời, ông **nắm** lấy bàn tay cô.
- B. Bố em là một người luôn **nắm** bắt cơ hội.
- C. Sáng nay, bạn An ăn hết một **nắm** xôi.
- D. Cô giáo khen em là người **nắm** vững kiến thức nhất lớp.